

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 16/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thanh Thúy.
2. Bà Đoàn Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Cầm Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:
ông Phạm Quốc Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Quàng Văn K** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19 tháng 04 năm 1968; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản C, phường Chiềng A, thành phố Sơn, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản H, phường Chiềng A, thành phố Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn I, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Quàng Thị X, sinh năm 1936 (đã chết); vợ Cầm Thị X, sinh năm 1968; có 02 con (con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1999); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/8/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 6 năm 2023 đến nay. Có mặt.

2. **Nguyễn Tiến T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 9 năm 1987; tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Tiểu khu Nà S, xã Hát L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1953 và bà Đỗ

Thị H, sinh năm 1955; vợ Lò Thị Mai H, sinh năm 1985; có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2023 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 05 phút ngày 19/6/2023, tổ công tác Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tiến T đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến T gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng, Trung khai là Heroine vừa mua được của Quàng Văn K mục đích để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Tiến T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Quàng Văn K, quá trình bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Kiên đã thu giữ 02 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của Kiên, Kiên khai nhận là ma túy Heroine cất giữ để bán và sử dụng cùng số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho Trung.

Cùng ngày 19/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đến tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quàng Văn K tại bản Hải, phường Chiềng An, thành phố Sơn, tỉnh Sơn La kết quả: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/6/2023, Quàng Văn K đến khu vực bản Bó, phường Chiềng An, thành phố Sơn La mục đích mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi, K đã mua được 01 gói ma túy loại Heroine với số tiền 1.000.000 đồng của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng bên lề đường. Sau đó, K mang gói ma túy về nhà chia thành 03 gói nhỏ. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/6/2023 khi Quàng Văn K đang ở nhà thì Nguyễn Tiến T hỏi mua ma túy. Kiên đồng ý bán cho T trong 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng khi mua được ma túy, T đến khu vực tổ 09, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 19/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu trung cầu giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến T và Quàng Văn K, kết quả:

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến T: Cục bột màu trắng trong gói ni lon màu xanh có khối lượng 0,16 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu D1, còn lại 0,10 gam lưu kho vật chứng ký hiệu T1.

Vật chứng thu giữ của Quảng Văn K: Cục bột màu trắng trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 3,76 gam, lấy 0,26 gam làm mẫu giám định ký hiệu D2, còn lại 3,50 gam lưu kho vật chứng ký hiệu T2; Cục bột màu trắng trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng 2,72 gam, lấy 0,26 gam làm mẫu giám định ký hiệu D3, còn lại 2,46 gam lưu kho vật chứng ký hiệu T3.

Kết luận giám định số 1548/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu D1, D2, D3 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định D1 = 0,06 gam, D2 = 0,26 gam, D3 = 0,26 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6,64 gam; Loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận giám định số 1557/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Số tiền VND gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Về nguồn gốc 6,64 gam Heroine: Bị cáo Quảng Văn K khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Bó, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 488/CT-VKSTP ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Quảng Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nguyễn Tiến T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Quảng Văn K từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 14 đến 16 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,10 gam Heroine ký hiệu T1; 3,50gam Heroine ký hiệu T2; 2,46 gam Heroine ký hiệu T3; 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 mảnh nilon màu xanh; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng của bị cáo Quảng Văn K.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn K, Nguyễn Tiến T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi các bị cáo Quảng Văn K, Nguyễn Tiến T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát thành phố Sơn La đã truy tố đối với các bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 05/6/2023 Quảng Văn K đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 6,64 gam Heroine với mục đích bán kiếm lời, đến ngày 19/6/2023 K đã bán cho Nguyễn Tiến T 0,16gam Heroine với số tiền 500.000 đồng, khi T đang tìm nơi sử dụng bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 09, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Quảng Văn K phát hiện và thu giữ 6,48 gam Heroine và số tiền 500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của các bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến T cùng vật chứng thu giữ là 0,16gam Heroine; Biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở đối với Quảng Văn K cùng vật chứng thu giữ 6,48 gam Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Kết luận giám định; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Văn K đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; Bị cáo Nguyễn Tiến T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử bị cáo Quảng Văn K về tội Mua bán

trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 7 năm đến 15 năm và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; Nguyễn Tiến T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Quàng Văn K, Nguyễn Tiến T không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Quàng Văn K. Bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,10 gam Heroine ký hiệu T1; 3,50gam Heroine ký hiệu T2; 2,46 gam Heroine ký hiệu T3; còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Quàng Văn K là số tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Tiến T cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Do hành vi phạm tội của các bị cáo nên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn K phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Quàng Văn K 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/6/2023).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/6/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 0,10 gam Heroine ký hiệu T1; 3,50gam Heroine ký hiệu T2; 2,46 gam Heroine ký hiệu T3; 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Quàng Văn K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 /10 /2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Quàng Văn K, Nguyễn Tiến T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Quàng Văn K, Nguyễn Tiến T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16 /10/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Phụng